TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Lợi

2. Bà Trương Thị Kim Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2026/QĐ-HSST ngày 26/01/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/01/1998; Nơi sinh: Tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp V, xã Đ, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (sống) và bà Lê Thị K, sinh năm 1968 (sống); Có 02 anh, chị, em ruột, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004; C sống như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn với bà Võ Thị Mỹ Á, sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2022, hiện đang chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Kiều T1, sinh năm 1997. Tiền sự và tiền án: Không có; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến ngày 09/01/2026 tại Phân Trại tạm giam H, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2026 đến nay tại xã Đ, tỉnh Tây Ninh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty TNHH T4; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường số A, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tấn T2 – Chức vụ: Giám đốc.

2. Ông Cao Văn C1, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

3. Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp F, xã M, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8 năm 2025, Nguyễn Văn H đến uống cà phê tại quán cà phê không bảng hiệu tại ấp V, xã Đ, tỉnh Tây Ninh thì gặp người đàn ông tên T3, không rõ nhân thân lai lịch, T3 thuê H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho T3 với tiền công mỗi chuyến giao hàng trót lọt số tiền 1.000.000 đồng, H đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 09/8/2025, T3 gọi điện thoại cho H kêu đi chở thuốc lá điếu nhập lậu, H đồng ý. Sau đó, T3 điều khiển xe mô tô không biển số đến rước H, chở đến khu đất trống thuộc ấp V, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T3 đưa cho H xe ô tô bán tải, gắn biển số 51D-239.16 bên trong chứa thuốc lá điếu nhập lậu, kêu H vận chuyển đến Khu công nghiệp X thuộc ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh tiêu thụ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô biển số 51D-239.16 đến ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ: 19.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm 16.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu hiệu Hero; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại Ranger, màu xám, biển số 51D-239.16.

Tại Công văn số 115/CVTĐ-2025 ngày 11/8/2025 của H3 xác định: "02 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc lá điếu có nhãn hiệu: Jet và H1 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu."

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSĐH ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn H, về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi vận chuyển hàng cấm và hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh truy tố. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh thực hành quyền công tố vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm";

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt 05 năm đến 06 năm tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến ngày 09/01/2026. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 16.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet; 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu hiệu Hero và 02 biển số 51D-239.16.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ và con gái còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 –Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà H2 theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09 tháng 8 năm 2025 tại ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn H có hành vi vận chuyển 19.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet và H1 cho người đàn ông tên T3, không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền công là 1.000.000 đồng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 19.000 bao là vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tây Ninh truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[5] Xét, tính chất, mức độ nghiệm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự về quản lý kinh tế, làm xáo trộn và gây nguy hại đến nền kinh tế trong nước, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường và ổn định kinh tế quốc gia. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp của bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là liệt sỹ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn ba ruột của bị cáo ông Nguyễn Văn T bị khuyết tật nặng và bệnh thận giai đoạn cuối, mẹ bị cáo bị khuyết tật nặng được chế độ phụ cấp xã hội, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 16.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet; 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu hiệu Hero, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động H dùng liên lạc với người có tên T3, trong lúc bị bắt H bỏ chạy đã làm rơi điện thoại di động này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, nên không đề cập xem xét.

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại Ranger, màu xám, gắn biển số 51D-239.16, có biển số thật là 62A-554.53 do Cao Văn C1, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp M, xã Đ, tỉnh Tây Ninh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký. Ngày 03/7/2025, C1 cho người có tên Nguyễn Văn M, sinh năm 1994, nơi cư trú: Ấp D, xã M, tỉnh Tây Ninh thuê để sử dụng, C1 không biết bị can H dùng xe mô tô này vận chuyển thuốc lá điếu nhập luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả xe mô tô này cho Cao Văn C1 xong vào ngày 28/11/2025, nên không đề cặp xem xét.

- Đối với biển số 51D-239.16, được đăng ký cho xe ô tô nhãn hiệu Foton, loại Thaco, màu xanh, do Công ty Trách nhiệm hữu hạn T4 đứng tên giấy chứng

nhận đăng ký. Hiện Công ty này vẫn đang quản lý, sử dụng xe ô tô biển số 51D-239.16. Do đó, 02 biển số 51D-239.16 gắn trên xe xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại Ranger, màu xám là biển số xe giả, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người có tên T3, có hành vi thuê Nguyễn Văn H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, do không chứng minh được nhân thân, lai lịch của người này, chỉ có lời khai duy nhất của bị can H nên không đủ căn cứ để xử lý.

[12] Đối với Cao Văn C1, là chủ sở hữu xe ô tô Nguyễn Văn H dùng làm phương tiện vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, do C1 không biết H dùng xe ô tô này làm phương tiện phạm tội, nên hành vi của C1 không cấu thành các tội phạm có liên quan.

[13] Đối với Nguyễn Văn M có hành vi thuê xe ô tô của Võ Văn C2, khi thuê xe M sử dụng bản photo Căn cước công dân có số 08021005366, quá trình điều tra xác định số Căn cước công dân này được cấp cho Nguyễn Văn K1, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp F, xã M, tỉnh Tây Ninh, hiện tại Ky vẫn đang quản lý, sử dụng Căn cước công dân này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho C2 nhận dạng K1, xác định K1 không phãi là người thuê xe ô tô của C2, nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi này.

[14] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến ngày 09/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 16.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet; 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu hiệu Hero và 02 biển số 51D-239.16.

(Các vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24-06/01/2026 ngày 06 tháng 01 năm 2026)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV 3- Tây Ninh;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS KV3 –Tây Ninh;
- CQ THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang